

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---***---

Bản án số: 31/2022/HSST

Ngày: 24/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HUNG YÊN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Văn T.**

* Hội thẩm nhân dân: - Bà **Lê Thị O.**

- Bà **Vũ Thị T.**

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu: **Bà Đặng Thị H** - Kiểm sát viên.

* Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị H** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/ TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đ H**, sinh năm 1962; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp; Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Đình H, Đã chết và Con bà: Phạm Thị L, sinh năm: 1944; Anh, chị, em ruột: có 08 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Tường Thị M, sinh năm: 1962; Có 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1985.

Tiền sự: Chưa

Tiền án: Ngày 01/6/1999, Nguyễn Đ H bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình phạt bổ sung là phạt tiền 20.000.000 đồng. H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2001. H chưa thi hành phần án phí và hình phạt tiền.

Nhân thân:

+ Ngày 25/7/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 09 tháng tù về tội: Đánh bạc, chấp hành xong bản án ngày 07/02/2003.

+ Ngày 13/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 22/10/2012

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn H T, sinh năm 1972

2. Ông Lê Đ V, sinh năm 1963

Đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân thường xuyên sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 08/10/2021, Nguyễn Đình H, sinh năm: 1962, trú tại thôn L, xã Đ, huyện K, mang theo số tiền 100.000 đồng đi bộ từ nhà đến khu vực bên đò Thôn P, xã T, huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường bê tông hướng ra bến đò Thôn P, H gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi, mặc áo cộc tay màu trắng, quần dài tối màu, đeo khẩu trang đang đứng ven đường. Thấy người này có biểu hiện nghiện ma túy nên H tiến lại gần và hỏi: “*Có hàng không?*” (ý H muốn hỏi mua ma túy). Người đàn ông này nói có và đồng ý bán cho H nên đã nhận số tiền 100.000 đồng của H đưa cho, đồng thời đưa lại cho H 01 gói nilon màu đỏ. H mở ra kiểm tra thì thấy có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy này chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tin tưởng đó là Heroine nên H đã gói lại, cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về để tìm nơi sử dụng. Khoảng 09 giờ 05 phút cùng ngày, khi H đang đi bộ trên đường bê tông thuộc Thôn P, xã T thì bị lực lượng Công an xã T kiểm tra, phát hiện, niêm phong gói nilon trên theo quy định. Sau đó, Công an xã T đã bàn giao tài liệu và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 317/MT-PC09 ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,064 gam, là ma túy, là loại Heroine.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đình H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSKC, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Đình H có mặt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng theo điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 01 (một) năm 06 (sáu) đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 04/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu điều tra đã được thẩm tra công khai, kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 05 phút ngày 08/10/2021, tại đoạn đường bê tông thuộc Thôn P, xã T, huyện Khoái Châu, Nguyễn Đình H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,064 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Mặc dù số lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng dưới 0,1 gam nhưng trước đó bị cáo đã có tiền án: Ngày 01/6/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù, hình phạt bổ sung là phạt tiền 20.000.000 đồng về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2001. H chưa thi hành phần án phí và hình phạt tiền vì vậy hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách bài trừ và loại bỏ các chất ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh của các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bản thân bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, bị cáo đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo hiểu rõ về tác hại của ma túy và hình phạt nếu phạm tội này, nhưng chỉ vì ham muốn nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt phù hợp với bị cáo:

Nhân thân của bị cáo:

Tiền sự: chưa có.

Tiền án: Ngày 01/6/1999, Nguyễn Đình H bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù, hình phạt bổ sung là phạt tiền 20.000.000 đồng về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. H đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 27/4/2001, chưa thi hành phần án phí và hình phạt tiền.

Nhân thân:

+ Ngày 17/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017.

+ Ngày 06/6/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2021.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thật thà khai báo ăn năn, hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Đình H nghề nghiệp chính là lao động tự do, thu nhập không ổn định, việc tàng trữ ma túy nhằm để sử dụng chứ không nhằm mục đích thu lợi, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Đình H: Do bị cáo không biết rõ, họ tên và địa chỉ cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Số ma túy đã gửi đi giám định nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo, biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận : - Phòng KTNV-THA, Tòa án tỉnh HY.

- VKSND H Khoái Châu.

- CA huyện Khoái Châu.

- UBND huyện Khoái Châu.

- Bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- UBND xã Đ, Khoái Châu, Hưng Yên.

- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn T

